

nghiệp chuyển hình thức sở hữu đợt thí điểm. Ngày 01/12/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 150/2004/QĐ-BCN về việc chuyển **Công ty Đầu tư, thương mại và dịch vụ** thành **Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ**. Thực hiện Quyết định của Bộ Công nghiệp, ngày 27/01/2005, các cổ đông sáng lập đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông, thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, bầu HĐQT, Ban kiểm soát; HĐQT bầu Giám đốc điều hành Công ty.

Tháng 12/2005, với sự đồng lòng quyết tâm cao của toàn thể CBCNV, được sự ủng hộ của Tổng công ty Than Việt Nam (nay là Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) Công ty đã chuyển trụ sở từ Hải Phòng lên Hà Nội, mở ra một thời kỳ phát triển mới của Công ty.

Từ khi chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần đến nay, Công ty có 03 lần thay đổi tên gọi:

- **Lần thứ nhất:** Từ tháng 12/2004 đến tháng 12/2006 mang tên **Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ**;

- **Lần thứ 2:** Từ tháng 01/2007 đến tháng 09/2010 mang tên **Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - TKV**;

- **Lần thứ 3:** Từ tháng 10/2010 đến nay mang tên **Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin**.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh xuất nhập khẩu;
- Dịch vụ vận tải hàng hóa;
- Khai thác, tận thu, chế biến kinh doanh than và các loại khoáng sản khác;
- Bốc xúc, san lấp mặt bằng, vận chuyển than và đất đá;
- Kinh doanh cảng, kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Kinh doanh Nitrat Amon hàm lượng cao;
- Đóng mới, sửa chữa các phương tiện thủy, bộ;
- Sản xuất, lắp ráp, tiêu thụ, bảo hành xe tải nặng và xe chuyên dụng;
- Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Đầu tư, kinh doanh cơ sở hạ tầng và bất động sản...

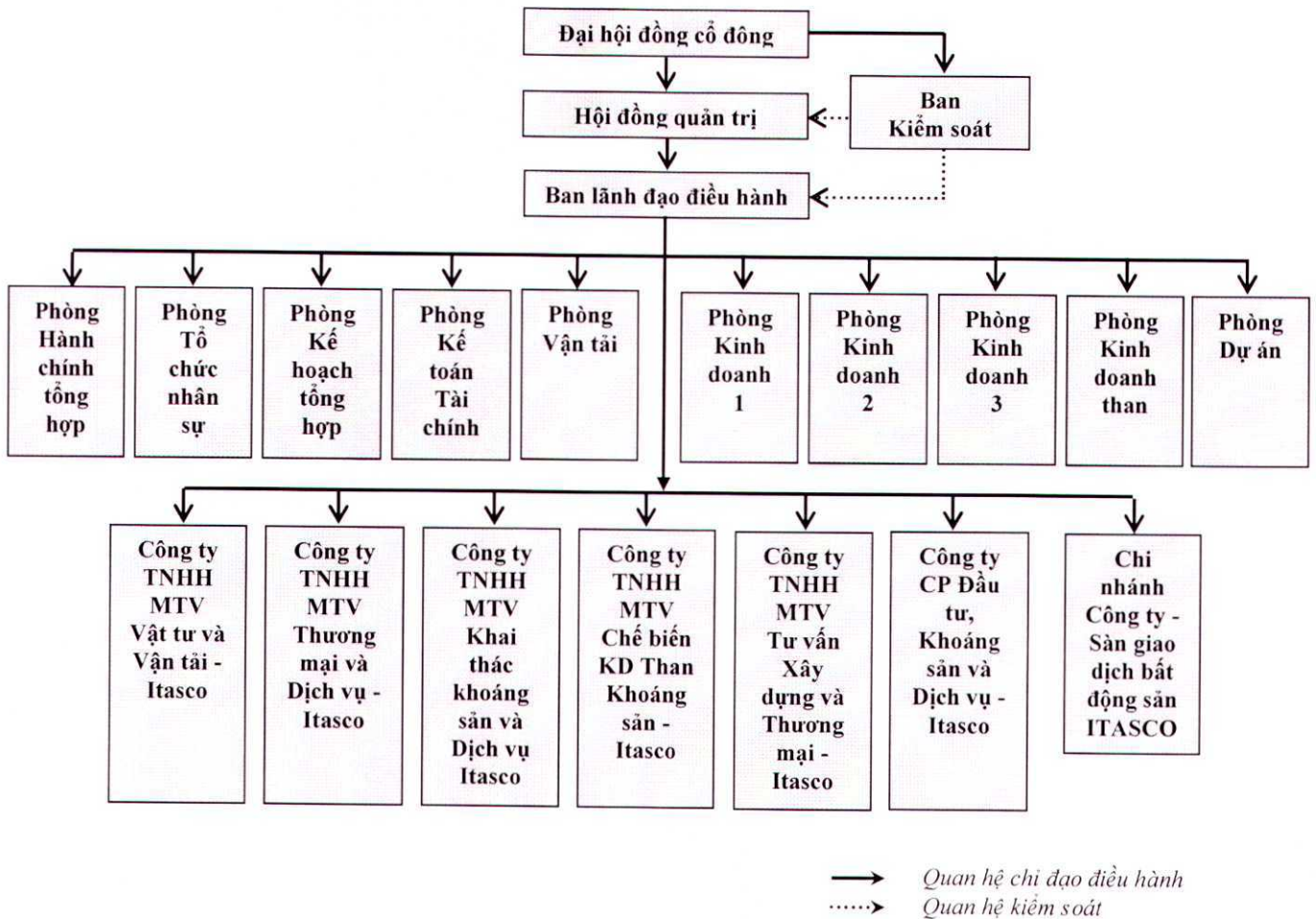
3.2. Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Lâm Đồng, thành phố Hồ Chí Minh...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên (gồm 01 Chủ tịch và 04 ủy viên)
- Ban kiểm soát: 03 thành viên (gồm 01 Trưởng ban và 02 ủy viên)

4.2. Sơ đồ tổ chức:



4.3. Các đơn vị thành viên:

(1) Công ty TNHH Một thành viên Vật tư và Vận tải – ITASCO (ITASCO - HP):

- Địa chỉ: Số 4 đường Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (V - ITASCO sở hữu 100% VDL).
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:
 - + Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.
 - + Bốc xếp hàng hóa.
 - + Bán phụ tùng và xác bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.
 - + Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
 - + Bán buôn nhiều liệu, rần, lông, khí và các sản phẩm liên quan (xăng dầu và các sản phẩm liên quan).
 - + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); thiết bị thủy lực, máy nén khí, máy cơ khí, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động; máy móc, thiết bị, phụ tùng tàu thủy; máy móc, thiết bị hàng hải.
 - + Vận tải hành khách đường thủy nội địa.
 - + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.
 - + Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.

+ Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (sửa chữa thùng, bể chứa, container bằng kim loại).

(2) Công ty TNHH Một thành viên Khai thác khoáng sản và Dịch vụ - ITASCO (ITASCO - QN):

- Địa chỉ: Số 55A, đường Lê Thánh Tông, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng. (V-ITASCO sở hữu 100% VDL).

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

+ B ọc xếp hàng hóa;

+ Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;

+ Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;

+ Khai thác và thu gom than cứng;

+ Bán bu ôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;

+ Khai thác và thu gom than non; than bùn;

+ Sản xuất sản phẩm chịu lửa;

+ Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;

+ Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt;

+ Bán bu ôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;

+ Bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô và xe có động cơ khác;

+ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;

+ Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;

+ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;

+ Chuẩn bị mặt bằng;

+ Sản xuất than cốc;

+ Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao;

+ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác ;

+ Bán bu ôn kim loại và quặng kim loại;

+ Sản xuất sắt, thép, gang;

+ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa ;

+ Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác ;

(3) Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn, Xây dựng và Thương mại - ITASCO (ITASCO - XD):

- Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà 5 tầng, số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng (V - ITASCO sở hữu 100% VDL).

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

+ Xây dựng: Nhà các loại; Công trình công ích; Công trình kỹ thuật dân dụng;

+ Đại lý ô tô, bán buôn ô tô, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;

+ Hoạt động tư vấn quản lý: Tư vấn đầu thầu; tư vấn quản lý dự án; tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình;

+ Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế hệ thống điện công trình; Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình

dân dụng, công nghiệp; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Khảo sát địa hình; Thiết kế hệ thống điện công trình.

(4) Công ty Cổ phần Đầu tư, Khoáng sản và Dịch vụ - ITASCO (ITASCO - HN):

- Địa chỉ: Số 1111, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 27.000.000.000 đồng (V - ITASCO sở hữu 68% VDL).
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:
 - + Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (Cho thuê xe có động cơ)
 - + Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ;
 - + Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón;
 - + Bán bu ôn thực phẩm (Bán buôn thủy sản);
 - + Bán bu ôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
 - + Dịch vụ cầu cảng, bến bãi;
 - + Đầu tư, khai thác, chế biến, kinh doanh than, khoáng sản;
 - + Dịch vụ bốc xúc, san lấp, vận chuyển đất đá;
 - + Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phương tiện, nguyên vật liệu, xăng dầu, hàng tiêu dùng;
 - + Vận tải đường thủy, đường bộ;
 - + Đại lý xăng, dầu, các sản phẩm hoá dầu;
 - + Đại lý ký gửi hàng hoá;
 - + Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;
 - + Lắp đặt hệ thống xây dựng;
 - + Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
 - + Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
 - + Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

(5) Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ - ITASCO (ITASCO - HN) : Đang thực hiện giải thể

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Xây dựng Công ty V-ITASCO thành công ty Thương mại, dịch vụ hàng đầu của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); Trở thành một trong những đơn vị chủ lực chính cung cấp, tiếp nhận, vận chuyển, dự trữ vật tư chiến lược cho Tập đoàn; mở rộng đầu tư kinh doanh đa ngành một cách hiệu quả;

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Là một trong số đơn vị chính cung cấp các vật tư chiến lược cho phát triển công nghiệp mỏ;
- Chủ trì kinh doanh (nhập linh kiện, thuê lắp ráp, tổ chức tiêu thụ, cho thuê) xe ô tô tải; cột chống, dàn, giá chống thủy lực, thiết bị điện và một số sản phẩm cơ khí chủ lực khác của TKV;
- Là đơn vị chính tiếp nhận, vận chuyển vật tư thiết bị của TKV, dự trữ vật tư chiến lược cho TKV;
- Là một trong số đơn vị có hoạt động vận tải thủy, bộ;

- Là một trong số đơn vị chế biến, kinh doanh than cuối nguồn tại cả khu vực Miền Bắc và Miền Nam, dịch vụ giao nhận than hộ lớn, dịch vụ cung ứng xăng dầu tại khu vực Miền Trung và Tây Nguyên;
- Nhận thầu bốc xúc, vận chuyển đất đá đất đá, vận chuyển cho các công ty than; thi công các dự án hạ tầng;
- Mở rộng kinh doanh hạ tầng, bất động sản, đầu tư ra ngoài doanh nghiệp một cách hiệu quả;
- Tư vấn đầu tư xây dựng và thi công xây dựng các công trình hạ tầng;
- Sản xuất kinh doanh khác (kinh doanh kho, bãi, cảng, bảo hộ lao động, vật liệu xây dựng, cung cấp đá cho nhiệt điện Mạo Khê, v.v...) theo quy định của pháp luật...

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: hài hoà lợi ích với địa phương và cộng đồng; hài hoà với đối tác và khách hàng; hài hoà giữa các công ty thành viên; không ngừng nâng cao trình độ nghề nghiệp, đời sống vật chất, tinh thần của CBCNV.

6. Các rủi ro:

6.1. Rủi ro về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, lãi suất, lạm phát, tỷ giá hối đoái...

6.2. Rủi ro về luật pháp: Là Công ty cổ phần được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động của Công ty vừa chịu sự ảnh hưởng của các Văn bản về cổ phần hóa, vừa phải thực hiện theo sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. Tuy nhiên, hệ thống luật pháp chưa đồng bộ, đang trong quá trình hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật này sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những sự thay đổi này sẽ có thể gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, các thay đổi trong các chính sách về ưu đãi đầu tư, về xuất nhập khẩu và các quy định của Nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường... cũng chi phối đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.3. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh:

- Mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành than;
- Áp lực cạnh tranh từ sản phẩm thay thế.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2013	
	Riêng ITASCO	Hợp nhất	Riêng ITASCO	Hợp nhất
Vốn điều lệ	125.999.000.000	125.999.000.000	125.999.000.000	125.999.000.000
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.112.060.322.586	2.034.358.457.280	636.797.901	1.6.79.144.849.836
Lợi nhuận trước thuế	8.985.399.351	12.351.976.165	10.124.305.257	15.118.483.633

Năm 2014, V-ITASCO phải đối mặt với những khó khăn nhất định. Kinh tế thế giới có chiều hướng phục hồi, tuy nhiên sự phục hồi còn chậm. Dư chấn của khủng hoảng kinh tế vẫn tác động xấu đến nền kinh tế nước ta, ảnh hưởng đến hoạt động

SXKD của các doanh nghiệp Việt Nam trong đó có Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Năm 2014 Tập đoàn tiếp tục thực hiện giãn tiến độ hoặc cắt giảm một số dự án đầu tư, những khó khăn đó đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của các công ty con, đơn vị thành viên của Tập đoàn, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin (V-ITASCO).

Mặc dù vậy, cùng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công nhân viên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cơ bản ổn định, các lĩnh vực sản xuất chính như chế biến kinh doanh than, kinh doanh vật tư thiết bị, các công việc dịch vụ... có chuyển biến tích cực, hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của nhà đầu tư.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

(1) Tổng giám đốc - Ông Thiều Quang Thảo:

- Ngày sinh : 11/10/1974
- Số CMND : 011916644 do Công an Hà Nội cấp ngày 27/09/1999
- Nơi sinh : Chiềng Mai, Mai Sơn, Sơn La
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Thị xã Sơn Tây, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : P211 – C3 – 34A Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế, Cử nhân luật.
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
01/1996 - 12/1996	Cán bộ kinh doanh, Chi nhánh Công ty Thương mại và Dịch vụ tổng hợp tại Hà Nội.
01/1997 - 06/1998	Phó trưởng phòng Kinh doanh, Chi nhánh Công ty Thương mại và Dịch vụ tổng hợp tại Hà Nội.
07/1998 - 01/2001	Trưởng phòng Kinh doanh, Chi nhánh Công ty Thương mại và Dịch vụ tổng hợp tại Hà Nội.
02/2001 - 07/2001	Phó giám đốc Trung tâm Kinh doanh vật tư thiết bị, Công ty Thương mại và Dịch vụ tổng hợp tại Hà Nội.
08/2001 - 10/2003	Phó giám đốc XN Thương mại và Xây dựng Hà Nội – Chi nhánh Công ty Thương mại và Dịch vụ tổng hợp.
11/2003 - 02/2005	Trưởng phòng Kinh doanh XNK, Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ.
03/2005 - 05/2009	Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - TKV.
06/2009 - 12/2011	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - TKV.
12/2011 - đến nay	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: **0,58%**

(2) Phó tổng giám đốc - Ông Đỗ Khắc Lập:

- Ngày sinh : 09/8/1963
- Số CMND : 013328611 do Công an Hà Nội cấp ngày 10/7/2010
- Nơi sinh : Đông Kết, Khoái Châu, Hưng Yên
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Đông Kết, Khoái Châu, Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú : Số 15, ngách 25/7, Vũ Ngọc Phan, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
12/1985 - 12/1989	Nhân viên chi nhánh giao nhận vật tư , vận tải Hòn Gai
01/1990 - 06/1995	Kế toán Chi nhánh XN cảng Chùa vẽ - Cty TM & DV tổng hợp
07/1995 - 12/1996	Chuyên viên kế toán Cty thương mại và DV Tổng hợp Hà Nội
01/1997 - 03/2000	Phó phòng kế toán Cty TM & DV tổng hợp
04/2000 - 12/2000	Trưởng phòng kế toán Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ
01/2001 - 01/2005	Kế toán trưởng Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ
02/2005 - 09/2005	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ
10/2005 - đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - VINACOMIN

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: **0,51%**

(3) Phó tổng giám đốc - Ông Nguyễn Văn Sỹ:

- Ngày sinh : 05/5/1965
- Số CMND : 012261522 do Công an Hà Nội cấp ngày 13/7/1999
- Nơi sinh : Xuân Phú, Xuân Trường, Nam Định
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Xuân Phú, Xuân Trường, Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Số 6/162/17 Nguyễn Tuân, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng mỏ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
03/1990 - 03/1992	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp lộ thiên - Cty CT ngầm - Tổng công ty xây dựng Sông Đà - Hòa Bình
04/1992 - 02/1998	Cán bộ kỹ thuật - Chi nhánh Cty xây dựng Sông Đà 8 tại Hà Nội
03/1998 - 02/2001	Cán bộ kinh doanh - Chi nhánh Cty TM&DV tổng hợp - Tổng công ty than Việt Nam
03/2001 - 06/2003	Trưởng phòng kinh doanh Trung tâm kinh doanh VTTB và kim khí tổng hợp - Cty TM & DV tổng hợp - Tổng công ty than Việt Nam
07/2003 - 05/2007	Trưởng phòng kinh doanh - XN thương mại và xây dựng HN - Công ty CP Đầu tư thương mại và dịch vụ - TKV
06/2007 - 07/2009	Phó giám đốc - XN thương mại và xây dựng Hà Nội - Công ty CP Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - TKV
08/2009 - 12/2009	Phó giám đốc - XN vật tư và vận tải - Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - TKV
01/2010 - 10/2011	Giám đốc chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ Vinacomin - XN vật tư vận tải nay là Cty TNHH MTV Vật tư vận tải - Itasco
10/2011 - đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: **0,55%**

(4) Phó tổng giám đốc - Bà Lê Thị Khuy:

- Ngày sinh : 28/04/1960
- Số CMND : 030731807 do Công an Hải Phòng cấp ngày 12/11/2010
- Nơi sinh : Giao Tiên, Giao Thủy, Nam Định
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Giao Tiên, Giao Thủy, Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Số 14B, ngách 342/41, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế ngành kế toán.
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ công tác, nơi công tác
12/1981 - 07/1995	Nhân viên kế toán XN Vật tư và Vận tải.
08/1995 - 06/2003	Kế toán trưởng XN Dịch vụ cảng Chùa Vẽ - Công ty Thương mại và Dịch vụ tổng hợp (Nay là Công ty cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin).
07/2003 - 01/2004	Kế toán trưởng XN Thương mại và Dịch vụ.
02/2001 - 07/2001	Kế toán trưởng XN Vật tư và Vận tải.
08/2009 - 03/2013	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin.
03/2013 - đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ - Vinacomin.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: **0,38%**

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Năm 2014, Công ty không có sự thay đổi trong ban điều hành.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Tổng số lao động bình quân: 637 người.
- Chính sách đối với người lao động: Thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách theo Bộ luật lao động ban hành.

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chi tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	953.481.552.202	1.045.197.667.818	+10,96%
Doanh thu thuần	1.679.144.849.836	2.034.358.457.280	+21,15%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	- 23.602.243.706	- 2.261.916.183	
Lợi nhuận khác	38.720.727.339	14.613.892.348	- 3,77%
Lợi nhuận trước thuế	15.118.483.633	12.351.976.165	- 8,17%
Lợi nhuận sau thuế	10.192.235.197	8.360.273.316	- 8,20%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8%	7%	
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2013 (%)	Năm 2014 (%)	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	109,1%	121,8%	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	37,4%	78,9%	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	84,8%	85,9%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	592,9%	647,9%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	8,07	6,97	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,76	1,95	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,06%	4,11%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,475%	6,032%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,07%	0,80%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-1,41%	-0,11%	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phổ thông: 12.599.900 cổ phần
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 12.599.900 cổ phần

4.2. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông nhà nước Tập đoàn Công nghiệp than khoáng sản Việt Nam: 36%
- Cổ đông nước ngoài Công ty Muller + Partner: 19,41%
- Cổ đông khác: 44,59%

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Năm 2014 Công ty không có sự thay đổi về vốn điều lệ.

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

4.5. Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2014 Công ty về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

2. Tình hình tài chính

- Tình hình tài chính lành mạnh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Ngay từ năm 2011 đến nay Công ty đã từng bước hình thành, tạo lập mô hình kinh doanh, cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý và chiến lược phát triển phù hợp với đặc thù của V-ITASCO. Công ty đã thiết lập cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý của V-ITASCO, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con. Cơ chế quản lý chi phí, giá thành, việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh theo chiến lược phát triển chung; các quỹ tập trung và việc phân công thị trường từng bước được hoàn thiện. Bên cạnh đó, V-ITASCO tiếp tục đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, coi đây là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, nhằm nâng cao sản lượng, năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong toàn công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Thực hiện tốt công tác kinh doanh vật tư thiết bị, công tác xuất nhập khẩu theo sự phân công và chỉ đạo của Tập đoàn TKV.

- Thực hiện tốt công tác chế biến, kinh doanh than trên cả địa bàn Miền Nam và Miền Bắc đảm bảo tuân thủ đầy đủ các chỉ đạo và quy định của Tập đoàn TKV.

- Duy trì và phát triển các hoạt động dịch vụ như: Vận chuyển than, Alumin cho Tổ hợp Bauxit - Nhôm Lâm Đồng; bốc xúc, vận chuyển đất đá cho các đơn vị mỏ; tiếp nhận vận chuyển hàng hóa; triển khai dự án dịch vụ tâm linh tuyến cáp treo chùa Ngọa Vân - Đông Triều - Quảng Ninh...

- Tăng cường hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng và thi công xây lắp.

- Đẩy mạnh SXKD trên các lĩnh vực, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, mô hình quản trị phù hợp, tiết kiệm chi phí.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2014.

2. Về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Năm 2014, V-ITASCO phải đối mặt với những khó khăn nhất định. Kinh tế thế giới có chiều hướng phục hồi, tuy nhiên sự phục hồi còn chậm. Dư chấn của khủng hoảng kinh tế vẫn tác động xấu đến nền kinh tế nước ta, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp Việt Nam trong đó có Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Năm 2014 Tập đoàn tiếp tục thực hiện giãn tiến độ hoặc cắt giảm một số dự án đầu tư, những khó khăn đó đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của các công ty con, đơn vị thành viên của Tập đoàn, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin (V-ITASCO).

Mặc dù vậy, cùng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công nhân viên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cơ bản ổn định, các lĩnh vực sản xuất chính như chế biến kinh doanh than, kinh doanh vật tư thiết bị, các công việc dịch vụ... có chuyển biến tích cực, hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của nhà đầu tư.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Nghiêm túc thực hiện đúng quy định về quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT ghi trong Điều lệ Công ty. Đảm bảo việc ban hành Nghị quyết, Quyết định kịp thời, thuận lợi cho hoạt động SXKD;

- Nghiên cứu phát triển thêm các lĩnh vực SXKD mới theo định hướng phát triển của Tập đoàn.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Họ và tên	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %/Vốn điều lệ
Ông Thiệu Quang Thảo	73.577	0,58%
Ông Nguyễn Đức Độ	35.800	0,28%
Bà Lê Thị Khuy	48.480	0,38%
Ông Đỗ Đức Trịnh	12.680	0,10%
Ông Nguyễn Đức Thứ	0	0%

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị Công ty đã họp 74 phiên toàn thể, thông qua nhiều chủ trương lớn; quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn Công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của Đại hội đồng cổ đông.

Các phiên họp của Hội đồng quản trị đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các Nghị quyết được ban hành năm 2014, có thể thấy Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, kịp thời chỉ đạo, quyết định các vấn đề quan trọng, các định hướng lớn của

Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a. *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:* (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

Họ và tên	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %/Vốn điều lệ
Ông Nguyễn Đức Trắc	200	0,00%
Ông Trương Đức Phong	15.010	0,12%
Ông Mai Tất Lã (từ ngày 11/02/2014)	0	0,00%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ hàng tháng, hàng quý. Từ tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty năm 2014, Ban kiểm soát đã luôn tham mưu và đề xuất đối với HĐQT, Ban giám đốc Công ty và Giám đốc các đơn vị thành viên trong công tác quản lý.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- Các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm: đã hưởng lương, thưởng theo công việc chuyên môn. Ngoài ra, được hưởng thêm phần phụ cấp trách nhiệm hàng tháng như sau:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động kiêm nhiệm (đồng/người/ tháng)	Số người	Số tháng	Tổng cộng
I. Hội đồng quản trị				
1. Chủ tịch HĐQT	2.519.000	01	12	30.228.000
2. Ủy viên HĐQT	2.177.000	03	12	74.018.000
II. Ban kiểm soát				
1. Trưởng ban Kiểm soát	15.000.000	01	12	180.000.000
Tổng cộng				284.246.000

- Thù lao của thành viên HĐQT chuyên trách:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động chuyên trách (đồng/người/ tháng)	Số người	Số tháng	Tổng cộng
1. Ủy viên HĐQT				
Nguyễn Đức Thứ	20.000.000		12	240.000.000
Nguyễn Đức Độ	20.000.000		02	40.000.000
Tổng cộng				280.000.000

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Xét trên các khía cạnh trọng yếu Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần, Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán áp dụng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được công bố trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN và trên trang thông tin điện tử của Công ty : www.itasco.vn

Nơi nhận:

- UBCKNN (để b/c);
- Hội đồng quản trị (để b/c);
- Lưu VT, P.KHTH.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Thieu Quang Thảo

G.P. ★ / N.